

## HÀM THỐNG KÊ

- SUM(biểu thức) dùng để tính tổng
  - SELECT **SUM(C2)** AS 'Tong' FROM T
- MIN(biểu thức) dùng để lấy giá trị nhỏ nhất
  - SELECT MIN(C2) AS 'NhoNhat' FROM T
- MAX(biểu thức) dùng để lấy giá trị lớn nhất
  - SELECT MAX(C2) AS 'LonNhat' FROM T
- AVG(biểu thức) dùng để tính giá trị trung bình
  - SELECT AVG(C2) AS 'TrungBinh' FROM T
- COUNT(cột hoặc \*) dùng để đếm số bản ghi
  - SELECT COUNT(\*) AS 'SoLuong' FROM T



### THỐNG KÊ - GROUP BY

 Sử dụng GROUP BY và các hàm tổng hợp để thống kê số liệu (tổng, số lượng, trung bình, nhỏ nhất, lớn nhất) theo nhóm

#### **SELECT**

MaLoai AS "MÃ LOẠI",

COUNT(MaHH) AS "SỐ LƯỢNG",

MAX(DonGia) AS "GIÁ CAO NHẤT",

AVG(DonGia) AS "GIÁ TRUNG BÌNH",

MAX(NgaySX) AS "NGÀY SX MỚI NHẤT"

FROM HangHoa

**GROUP BY MaLoai** 

Cột tự do
(không sử
dụng hàm tổng
hợp) phải là
cột nhóm (phải
ở trong
GROUP BY)



### **GROUP BY...HAVING**

#### **SELECT**

MaLoai AS "MÃ LOAI",

COUNT(MaHH) "SỐ LƯỢNG",

MAX(DonGia) "GIÁ CAO NHẤT",

AVG(DonGia) "GIÁ TRUNG BÌNH",

MAX(NgaySX) "NGÀY SX MỚI NHẤT

FROM HangHoa

WHERE MONTH(NgaySX) IN (1, 3, 5)

**GROUP BY MaLoai** 

HAVING AVG(DonGia) > 15

HAVING <ĐK> là điều kiện nhóm trong khi đó WHERE <ĐK> là điều kiện chung (toàn bộ)



# THỐNG KÊ - GROUP BY

SELECT YEAR (NGAY SINH) NAM, COUNT (MA NV) AS SOLUONG

FROM NHAN VIEN↓

WHERE HO TEN LIKE N'Nguyễn %'↓

GROUP BY YEAR (NGAY SINH)↓

HAVING COUNT (MA NV) > 3←

SUM(), COUNT(), MIN() ,MAX (), AVG()







